

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST

Ngày: 21-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Khiêm

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn U'**; sinh năm: 1989; Giới tính: nam; Nơi ĐKKHKT: xóm 4, Q, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Bố đẻ: Vũ Văn T- sinh năm 1959. Mẹ đẻ: Lê Thị Y- sinh năm 1965, đều trú tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ ba; Vợ: Tống Thị Quyết- sinh năm 1992; Bị cáo có một con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/6/2014, TAND thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 25/01/2021 cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. (Có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn U': Bà Trần Thị T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nam Định. (Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30 ngày 08/11/2020, Nguyễn Đình G (là người chở nhân viên cho Nguyễn Thị Nga) điều khiển xe máy Honda Wave chở 01 nữ tiếp viên đến quán karaoke Giai Diệu ở thôn Trung Linh, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường để phục vụ khách. Lúc này, Vũ Văn T, Đặng Văn H, Phạm Văn T và Nguyễn Đức L đang ngồi uống nước trong quán cà phê Rừng Xanh (cách quán karaoke Giai Diệu khoảng 20 mét). Thông nhìn thấy G từ quán karaoke Giai Diệu đi ra. Thông đi ra đường chặn đầu xe máy của G và nói: “Mày ở đâu, mày làm cho ai”. G biết Thông là người chở nhân viên cho Vũ Văn T (tức T Khả) nên G nói: “Em chỉ chở người yêu đi chơi” rồi điều khiển xe máy bỏ chạy. Đi đến ngã tư Trường Chinh trung tâm thị trấn Xuân Trường, G dừng lại gọi điện thoại cho Trần Thế P, Nguyễn Đăng T, Phan Văn T.

Khoảng 17h cùng ngày, Hồ Tiến T, Nguyễn Đông H, Phạm Quốc S và Vũ Văn U đang đi chơi ở thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy. Nguyễn Đăng T gọi điện cho Thanh, Thủy nói: “thằng T Khả nó vừa đánh thằng G ở Xuân Trường, mày gọi điện cho nó xem”. Thanh hỏi Thủy: “Ở chỗ nào”, Thủy nói: “Ở trên thị trấn”, Thanh nói tiếp: “Đề tao gọi cho nó”. Thanh không gọi điện thoại được cho Vũ Văn T nên điều khiển xe ô tô Mazda 3 BKS 18A – 132.20 chở Hà, Sử và U đi về thị trấn Xuân Trường. Sau đó nhóm của Nguyễn Đăng T tập trung ở nhà Nguyễn Đăng T chuẩn bị hung khí để đi gặp nhóm của Vũ Văn T.

Ba xe ô tô bên phía Nguyễn Đăng T đi đến ngã 4 trung tâm thị trấn Xuân Trường thì gặp G. G lên xe ô tô của Trần Thế P và chỉ đường cho Phú điều khiển xe đi đến quán nước của chị Phan Thùy Thương, lúc đó những người bên phía Vũ Văn T đang ngồi uống nước tại quán. Nguyễn Đăng T và Trịnh Nhật L cũng điều khiển xe ô tô đi theo và Thủy điều khiển xe ô tô vượt lên trước. Khi gần đến quán trà chanh Hi Teen của chị Thương ba xe ô tô dừng lại giữa đường. Nhóm của Nguyễn Đăng T đã xông vào quán để đánh nhóm của Vũ Văn T. Khi Nguyễn Đăng T, Nguyễn Đăng T, Nguyễn Đình G, Trần Thế P, Trịnh Nhật L, Phan Văn T, Trần Xuân T đang đuổi đánh nhóm của Vũ Văn T thì lúc này Hồ Tiến T điều khiển xe ô tô đi đến gần quán trà chanh thì dừng xe lại. Vũ Văn U xuống xe nhìn thấy bạn là Nguyễn Đăng T đang đánh nhau nên U nhặt 02 viên gạch chạy vào quán cùng tấn công người bên phía Vũ Văn T. Vũ Văn T, Nguyễn Văn T, Cảnh và Hưng bị tấn công, dồn ép vào khu vực bếp của quán trà chanh. Lúc này Nguyễn Đăng T cầm dao phóng lộn chém trúng vào ghế Hưng đang cầm làm lưỡi dao bầu gãy rơi ra và đoạn típ sắt bị cong. Sau đó, những đối tượng bên phía Nguyễn Đăng

T đi ra ngoài. Vũ Văn T, Nguyễn Văn T, Cảnh và Hưng đi ra cửa quán thì Nguyễn Đăng T cầm rìu, Tùng, Thế, Phú, G và Mai Văn L mỗi người cầm một thanh kiếm, Trịnh Nhật L và Nguyễn Đăng T mỗi người cầm một chiếc dao phóng lộn tiếp tục xông vào đuôi chém lần 2. U cầm 2 viên gạch quay lại quán ném 1 viên vào trong quán. Vũ Văn T, Nguyễn Văn T, Cảnh và Hưng lại cầm ghế chống đỡ và chạy vào nhà vệ sinh trong quán nước. Sau đó, G, Thế vứt bỏ 2 thanh kiếm ở trong quán rồi cả nhóm đi về.

Sau đó, Nguyễn Đình G và Nguyễn Đăng T, Vũ Văn T, Nguyễn Văn T và Vũ Văn T được đưa đến Bệnh viện để điều trị

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã phối hợp với Công an huyện Xuân Trường và các Cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu điều tra làm rõ vụ án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường ban đầu xảy ra tại vỉa hè đường liên xã Xuân Ngọc và thị trấn Xuân Trường, trước cửa quán trà chanh Hi Teen của chị Phan Thùy Thương thuộc tổ 18 thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường. Hiện Trường đã bị xáo trộn do người dân đi lại. Vĩa hè có chiều rộng 6m. Phía Đông giáp với quán trà chanh Hi Teen, phía Tây giáp đường liên xã, phía Nam giáp với quán cắt tóc Thế Anh, phía Bắc giáp với chợ chiều. Vĩa hè được đánh số thứ tự từ vị trí số 1, 2, 3, 4. Trong đó vị trí số 1 là hiện trường ban đầu khi nhóm thanh niên Giao Thủy xô sát với nhóm thanh niên Xuân Trường tại vỉa hè. Tại các vị trí số 2, 3, 4 có dấu vết màu nâu đỏ nghi máu nhỏ giọt từ bên ngoài vào trong, vết đậm in loang kéo dài vào trong cửa quán. Tại vị trí số 2 phát hiện 01 lưỡi dao bầu bằng kim loại đã han gỉ dài 25cm, bản dao rộng nhất 12cm, mũi dao nhọn. Trong quán được đánh số thứ tự từ vị trí số 5, 6, 7, 8, 9, 10. Trong đó vị trí số 8 được xác định là nơi 2 nhóm xô sát trong quán trước quầy lễ tân và khu bếp. Trên mặt ghế gỗ (vị trí số 5) phát hiện 01 chiếc rìu bằng kim loại dài 40cm. Phát hiện 01 thanh kim loại hình chữ “T” để mở ốc vít, dài 25cm. Tại vị trí số 9 phát hiện 01 viên gạch đất nung màu đỏ có kích thước (20x10x5)cm. Tại vị trí số 10 phát hiện 01 mũ lưỡi trai màu xanh. Mở rộng hiện trường về phía Nam (phía quán cắt tóc Thế Anh) có nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi máu được đánh số thứ tự từ vị trí số 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20. Vết nghi máu nhỏ giọt kéo dài từ vị trí số 12 đến vị trí số 16. Tại vị trí số 18 phát hiện 01 thanh tuýp sắt dài 1,2m bị cong ở giữa. Tại vị trí số 19 phát hiện 01 bao xác rắn, trong bao xác rắn có 01 áo khoác nam màu đen, 01 mảnh vải. Tại vị trí số 20 phát hiện 01 Hộp đồng bảo hiểm xe cơ giới. Trên góc mái tôn quán cắt tóc Thế Anh có gắn thiết bị camera an ninh hướng từ trên xuống dưới, từ phía Nam sang phía Bắc quay về vỉa hè trước cửa quán của chị Phan Thùy Thương.

- Tại Bản kết luận giám định 118/KLGĐ, ngày 26/4/2021; Viện pháp y tâm Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Vũ Văn U có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 25/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã Trung cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định ADN trên các mẫu ghi thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường so sánh với các mẫu máu của Vũ Văn T, Nguyễn Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Đăng T và Nguyễn Đình G. Tại bản Kết luận giám định số 8554/C09-TT3 ngày 31/12/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 là lông, tóc người, do không có gốc và tế bào gốc nên không xác định được kiểu gen.

- Các mẫu ký hiệu M2, M5 và M6 đều là máu người và đều là máu của Nguyễn Đình G.

- Mẫu ký hiệu M3 là dấu vết máu lẫn của Nguyễn Đình G và Nguyễn Đăng T.

- Mẫu ký hiệu M4 là máu người và là máu của Nguyễn Đăng T.

- Trên lưỡi dao bầu ký hiệu M7 có dấu vết máu lẫn của nhiều người, không đủ cơ sở để xác định kiểu gen của từng người.

- Trên chiếc rìu kim loại ký hiệu M8 có dấu vết máu người, là dấu vết máu của Nguyễn Đăng T và dấu vết máu lẫn của nhiều người, không đủ cơ sở để xác định kiểu gen của từng người từ dấu vết máu lẫn này.

- Không phát hiện thấy dấu vết máu người trên chiếc ghế gấp ký hiệu M9.

- Trên chiếc ghế gấp ký hiệu M10 có dấu vết máu người và là của Nguyễn Đình G.

Tại Bản cáo trạng số 48/CT-VKS-P2 ngày 18-5-2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Vũ Văn U về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Văn U thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức

độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Vũ Văn U về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 xử phạt Vũ Văn U từ 21 đến 24 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn U có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định về tội danh. Tuy nhiên, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện bị cáo đang sống cùng bố mẹ để thuộc diện hộ cận nghèo trong nhiều năm. Bản thân bị cáo đang bị ảnh hưởng thần kinh do dùng nhiều ma túy nên nhiều lúc không nhận thức được hậu quả của hành vi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo U hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề xuất.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào diễn biến lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 08/11/2020, Nguyễn Đình G chở nhân viên nữ đi đến phục vụ khách của quán karaoke Giai điệu ở thôn Trung Linh, xã Xuân Ngọc thì bị Vũ Văn T chặn đầu xe máy của G hỏi G đi đâu và làm cho ai, G phóng xe máy bỏ chạy, sau đó G gọi điện thoại thông báo cho Nguyễn Đăng T, Trần Thế P và Phan Văn T biết việc này. Nguyễn Đăng T, Nguyễn Đăng T, Trần Thế P, Phan Văn T, Trịnh Nhật L, Nguyễn Đình G, Mai Văn L, Trần Xuân T tụ tập nhau lại, chuẩn bị phương tiện và hung khí để đi tìm nhóm của Vũ Văn T để tấn công, đánh dần mặt. Đến khoảng 18h cùng ngày khi biết nhóm của Vũ Văn T đang ngồi uống quán trà chanh Hi Teen của chị Phan Thùy Thương ở tổ dân phố 18 thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường (quán ở tại khu vực ngã tư đường liên xã, đông dân cư, nhiều người đi lại), thì Thủy và cả nhóm đi đến, phát hiện thấy Vũ Văn T và nhóm bạn đang ngồi cùng bàn uống nước ở vỉa hè trước cửa quán. Thủy đã cầm rìu chạy vào

trước nhảy lên qua bàn uống nước, vung rìu nhằm và chém thẳng vào ngực Vũ Văn T. Ngay lúc đó Nguyễn Đăng T, Trần Thế P, Phan Văn T, Trịnh Nhật L, Nguyễn Đình G, Mai Văn L, Trần Xuân T sử dụng kiếm và phóng lộn (là đoạn tuýp sắt một đầu hàn gắn lưỡi dao bầu), Vũ Văn U hai tay cầm hai viên gạch đỏ xông vào tấn công quyết liệt những người bên phía Vũ Văn T. Hành vi của Vũ Văn U đã gây mất trật tự trị an, gây náo loạn khu vực dân cư, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vũ Văn U về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b Khoản 2 Điều 318 BLHS là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn U không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, bị cáo U thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo U về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS do gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và bị cáo đang sống chung với bố mẹ đẻ. Tuy tại phiên tòa, đại diện gia đình bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng minh hoàn cảnh nhưng Hội đồng xét xử nhận thấy để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và áp dụng các tình tiết theo hướng có lợi cho bị cáo nên chấp nhận đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo U hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, gây ảnh hưởng lớn tới trật tự an ninh xã hội. Theo kết luận tại Bản kết luận giám định 118/KLGD, ngày 26/4/2021 của Viện pháp y tâm Trung ương thể hiện bị cáo tuy thần kinh bị ảnh hưởng do dùng nhiều loại ma túy nhưng bị cáo hoàn toàn nhận thức và điều khiển được hành vi của mình. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi vi phạm của mình. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo U còn có các bị cáo Nguyễn Đăng T, Trần Thế P, Phan Văn T, Trịnh Nhật L, Nguyễn Đình G, Mai Văn L, Trần Xuân T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đưa ra xét xử nên cần áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và phù hợp với mức hình phạt của các bị cáo đồng phạm.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ư phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Vũ Văn Ư 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2021

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn Ư phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Báo bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại Tạm giam; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hoài Nam